

| Số TT     | Tên đơn vị hành chính                 | Đoạn đường                              |                                         | Giá đất |
|-----------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|---------|
|           |                                       | Từ                                      | Đến                                     | VT1     |
| 27.30     | Đường N11 (ấp An Khương)              | Đường tỉnh 932 (Đường vòng cung cũ)     | Cầu Bưng Túc                            | 1.000   |
| <b>28</b> | <b>Xã Thới An Hội</b>                 |                                         |                                         |         |
| 28.1      | Quốc lộ 91B (Đường Nam Sông Hậu)      | Cầu Trà Ếch (Giáp ranh xã Nhơn Mỹ)      | Cổng Hai Liềm                           | 1.500   |
|           |                                       | Cổng Hai Liềm                           | Cầu Rạch Vọp                            | 2.600   |
|           |                                       | Cầu Rạch Vọp                            | Cầu Phèn Đen (Giáp ranh xã An Lạc Thôn) | 1.400   |
| 28.2      | Đường tỉnh 932                        | Trụ sở Đảng ủy xã                       | Cầu Ninh Thới                           | 2.800   |
|           |                                       | Cầu Ninh Thới                           | Cầu Hai Vọng                            | 1.400   |
|           |                                       | Cầu Hai Vọng                            | Cầu Chùa PôThiThLâng                    | 1.000   |
|           |                                       | Cầu Chùa PôThiThLâng                    | Cầu Trắng                               | 1.300   |
| 28.3      | Đường Phan Văn Hùng                   | Cầu Trắng                               | Giáp ranh xã Kế Sách                    | 2.100   |
| 28.4      | Đường huyện 5B                        | Cầu Chùa PôThiThLâng                    | Cầu Mỹ Hội (Giáp ranh xã Nhơn Mỹ)       | 1.000   |
| 28.5      | Đường huyện 4                         | Cầu Sóc Tổng (Giáp ranh xã An Lạc Thôn) | Cầu Xóm Đồng                            | 1.800   |
|           |                                       | Cầu Xóm Đồng                            | Cổng 8 Chanh                            | 2.400   |
|           |                                       | Cổng 8 Chanh                            | Hết ranh trụ sở Đảng ủy xã              | 2.800   |
|           |                                       | Cầu Ninh Thới                           | Cầu Thị Hồ                              | 900     |
|           |                                       | Cầu Thị Hồ                              | Ngã tư Quốc lộ 91B (Đường Nam Sông Hậu) | 870     |
|           |                                       | Ngã tư Quốc lộ 91B (Đường Nam Sông Hậu) | Hết ranh Trụ sở UBND xã                 | 1.800   |
| 28.6      | Đường về cầu đi Trinh Phú (tuyến mới) | Đường huyện 4                           | Cầu Thới An Hội - Trinh Phú             | 1.700   |
| 28.7      | Đường vòng cung Trường Mậu giáo       | Đường tỉnh 932                          | Đường huyện 4                           | 1.800   |
| 28.8      | Khu vực Chợ cũ                        | Cầu qua Chợ cũ                          | Nhà thờ Tin Lành                        | 700     |
| 28.9      | Đường đal Cầu Trắng                   | Cầu Trắng                               | Giáp ranh xã Nhơn Mỹ                    | 700     |
| 28.10     | Chợ Cầu Lộ                            | Các đường nội bộ trong Chợ              |                                         | 2.400   |
| 28.11     | Chợ An Lạc Tây                        | Các đường nội bộ trong Chợ              |                                         | 1.300   |
| <b>29</b> | <b>Xã Đại Hải</b>                     |                                         |                                         |         |
| 29.1      | Quốc lộ 1A                            | Giáp ranh xã Hồ Đắc Kien                | Giáp ranh phường Ngã Bảy                | 2.600   |

| Số TT | Tên đơn vị hành chính     | Đoạn đường                                                  |                                           | Giá đất |
|-------|---------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------|
|       |                           | Từ                                                          | Đến                                       | VT1     |
| 29.2  | Đường tỉnh 932B (cũ)      | Quốc lộ 1A                                                  | Cổng Vũ Đảo                               | 1.800   |
|       |                           | Cổng Vũ Đảo                                                 | Ngã ba đất bà Mạch Thị Quê                | 1.100   |
|       |                           | Ngã ba đất bà Mạch Thị Quê                                  | Cầu Mang Cá 1                             | 1.350   |
|       |                           | Cầu Mang Cá 1                                               | Ngã ba giao Đường tỉnh 932B               | 800     |
|       |                           | Ngã ba giao Đường tỉnh 932B                                 | Giáp ranh xã An Lạc Thôn                  | 800     |
| 29.3  | Đường tỉnh 932B           | Quốc lộ 1A                                                  | Kênh thủy lợi (Cổng Vũ Đảo)               | 945     |
|       |                           | Kênh thủy lợi (Cổng Vũ Đảo)                                 | Giáp Đường dẫn cầu Mang cá 1 và Mang cá 2 | 820     |
|       |                           | Đường tỉnh 932B (cũ)                                        | Đường tỉnh 932C                           | 750     |
|       |                           | Đường tỉnh 932C                                             | Ngã ba giao Đường tỉnh 932B (cũ)          | 820     |
| 29.4  | Đường tỉnh 932C           | Giáp ranh Trụ sở UBND xã Đại Hải                            | Cầu Số 1 (Giáp ranh xã Kế Sách)           | 700     |
| 29.5  | Đường huyện 3             | Đường tỉnh 932B                                             | Rạch Đường Độn (Giáp ranh xã An Lạc Thôn) | 400     |
| 29.6  | Đường huyện 4             | Đường tỉnh 932B                                             | Hết ranh Cửa hàng xăng dầu Tuấn Phát      | 600     |
|       |                           | Cửa hàng xăng dầu Tuấn Phát                                 | Hết ranh Trường Tiểu học Ba Trinh         | 820     |
|       |                           | Giáp ranh Trường Tiểu học Ba Trinh                          | Giáp ranh xã An Lạc Thôn                  | 700     |
| 29.7  | Khu vực Chợ Mang Cá       | Hết ranh Trụ sở UBND xã Đại Hải                             | Hết ranh Chùa Thánh Tịnh Phụng Thiên      | 1.300   |
|       |                           | Khu vực nhà lồng Chợ Mang Cá                                |                                           | 1.100   |
| 29.8  | Đường Mang Cá - Đại Thành | Cầu Đen                                                     | Giáp ranh phường Ngã Bảy                  | 1.000   |
| 29.9  | Đường Kênh Lầu            | Cầu Mang Cá 1                                               | Hết ranh đất ông Đắc (Ấp Đông Hải)        | 850     |
|       |                           | Ranh đất ông Đắc (Ấp Đông Hải)                              | Quốc lộ 1A                                | 1.300   |
| 29.10 | Đường cặp Kênh Nam Hải    | Quốc lộ 1A                                                  | Hết lộ đal hiện hữu                       | 400     |
|       |                           | Quốc lộ 1A (Ranh Nhà thờ Đại Hải) hướng qua Nhà thờ Tân Hải | Hết lộ đal hiện hữu                       | 450     |

| Số TT     | Tên đơn vị hành chính                                                  | Đoạn đường                                                             |                                                                      | Giá đất |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------|
|           |                                                                        | Từ                                                                     | Đến                                                                  | VT1     |
| 29.11     | Đường cấp Kênh 25 (Vnsat)                                              | Trạm bơm Mang Cá                                                       | Quốc lộ 1A                                                           | 350     |
| 29.12     | Tuyến Đường Tập đoàn 2 ấp Đông Hải (Phía bên sông đối diện Quốc lộ 1A) | Cổng Tiếp Nhứt (Ấp Ba Rinh)                                            | Giáp ranh xã Hồ Đắc Kien                                             | 400     |
| 29.13     | Khu Trung tâm Đảng ủy xã Đại Hải                                       | Giáp ranh Trụ sở Đảng ủy xã Đại Hải                                    | Cầu Mạnh Chi                                                         | 550     |
|           |                                                                        | Cầu Mạnh Chi                                                           | Giáp ranh xã An Lạc Thôn                                             | 450     |
|           |                                                                        | Đường huyện 4                                                          | Hết ranh Đài tưởng niệm                                              | 500     |
| 29.14     | Đường Đảng Ủy - Đường huyện 4 (Lầu Bà)                                 | Hết đất Dương Phúc Mãi                                                 | Cầu Lầu Bà 2 (Đường huyện 3)                                         | 400     |
| 29.15     | Khu tái định cư Quốc lộ 1A, giai đoạn 1, 2                             | Suốt tuyến                                                             |                                                                      | 1.300   |
| <b>30</b> | <b>Xã Phú Tâm</b>                                                      |                                                                        |                                                                      |         |
| 30.1      | Quốc lộ 1A                                                             | Giáp ranh xã Hồ Đắc Kien                                               | Hết ranh đất Cây xăng Vạn Phúc Lộc (Hết thửa số 669, tờ bản đồ số 8) | 2.500   |
|           |                                                                        | Giáp ranh đất Cây xăng Vạn Phúc Lộc (Giáp thửa số 669, tờ bản đồ số 8) | Hết ranh đất UBND thị trấn (cũ)                                      | 4.500   |
|           |                                                                        | Giáp ranh đất UBND thị trấn (cũ)                                       | Giáp ranh xã Thuận Hòa                                               | 2.800   |
| 30.2      | Đường tỉnh 932                                                         | Cầu Phú Tâm                                                            | Hết ranh đất Trạm Y tế                                               | 3.000   |
|           |                                                                        | Giáp ranh đất Trạm Y tế                                                | Kênh Ống Bọng                                                        | 1.600   |
|           |                                                                        | Kênh Ống Bọng                                                          | Giáp ranh xã Kế Sách                                                 | 1.100   |
| 30.3      | Đường tỉnh 932D                                                        | Đường tỉnh 939B                                                        | Giáp ranh xã Thuận Hòa                                               | 500     |
| 30.4      | Đường tỉnh 939B                                                        | Giáp ranh xã Thuận Hòa                                                 | Hết ranh đất Cây xăng Quang Minh                                     | 1.300   |
|           |                                                                        | Giáp ranh đất Cây xăng Quang Minh                                      | Cầu Chợ Thuận Hòa                                                    | 1.600   |
| 30.5      | Đường Trần Phú (Đường tỉnh 939B)                                       | Quốc lộ 1A                                                             | Đường vào Khu tái định cư Xây Đá                                     | 4.000   |
|           |                                                                        | Đường vào Khu tái định cư Xây Đá                                       | Đường Trần Hưng Đạo                                                  | 2.300   |